

Số: 46/2022/QĐST-HNGĐ

*Nghi Xuân, ngày 09 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 52/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Dương Thị V, sinh năm: 1988

Nơi ĐKNKTT: Thôn Hợp Th, xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

Hiện tạm trú tại: Thôn Hương H, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

*Bị đơn:* Anh Trần Anh T, sinh năm: 1987

Nơi ĐKNKTT: Thôn Hợp Th, xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

Hiện tạm trú tại: Thôn A, xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 7 Điều 48, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2022

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 03 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị V và anh Trần Anh T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị V và anh Trần Anh T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung. Các đương sự thống nhất: Chị Dương Thị V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Trần Ngọc D, sinh ngày 12/12/2019, anh Trần Anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Trần Dương Gia H, sinh ngày 24/5/2016 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau và hai bên có quyền đi lại thăm con chung không bên nào được ngăn cấm.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Dương Thị V tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 150.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011812 ngày 28/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TACC; TAT tỉnh; VKS tỉnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CCTHADS huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Ia Tô, huyện Ia Grai, Gia Lai (ĐK số 80 ngày 03/8/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(ĐÃ KÝ, ĐÓNG DẤU)

**Đặng Thị Hương**